BÀN VỀ KHÁI NIỆM VÀ CƠ SỞ ÁP DỤNG THỦ TỤC ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ BẮT, NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ, BỊ CAN, BỊ CÁO LÀ NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN TRONG LUẬT TỐ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM

ThS. ĐỖ THỊ PHƯỢNG *

1. Khái niệm thủ tục tố tụng đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên

Trong thực tế áp dụng pháp luật đang có cách hiểu chưa chính xác về người chưa thành niên phạm tội và người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên. Qua nghiên cứu các dự thảo sửa đổi, bổ sung Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) và BLTTHS được sửa đổi, bổ sung và được thông qua ngày 26/11/1003 tại kì họp Quốc hội khoá XI nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chúng tôi thấy tên của chương XXXII (theo BLTTHS mới) đã được các nhà làm luật cân nhắc rất nhiều khi sử dụng các thuật ngữ bị can, bị cáo là người chưa thành niên, người phạm tội là người chưa thành niên hay người chưa thành niên để phù hợp với các thủ tục tố tụng mà vẫn bao hàm hết nội dung, ý nghĩa của chương thủ tục đặc biệt này.

Theo từ điển tiếng Việt thì khái niệm "người chưa thành niên" được định nghĩa như sau: *"Người chưa thành niên là người chưa phát triển đầy đủ, toàn diện về thể lực, trí tuệ, tinh thần cũng như chưa có đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân".*(1) Dựa vào khái niệm này chúng ta có thể xác định được người chưa thành niên trên hai góc độ:

Thứ nhất, người chưa thành niên là người chưa phát triển đầy đủ, toàn diện về thể lực, trí tuệ và tinh thần, người chưa thành niên là người đang ở giai đoạn phát triển và hình thành nhân cách và chưa thể có suy nghĩ chín chắn khi quyết định hành vi của mình. Do tư duy của họ chưa phát triển hoàn thiện nên họ chưa có hiểu biết đầy đủ về những khái niệm thông thường trong cuộc sống hàng ngày, tính làm chủ bản thân còn thấp, khả năng tự kiềm chế chưa cao... Họ có xu hướng muốn tự khẳng định mình nhưng lại là người dễ tự ái, tự ti, hiếu thắng, thiếu kiên nhẫn, thiếu tính thực tế, dễ bị tổn thương, dễ bị kích động vào những hoạt động phiêu lưu, mạo hiểm.

Thứ hai, người chưa thành niên chưa có đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân. Chính độ tuổi của người chưa thành niên là sự phân ranh giới để phân biệt giữa họ với người thành niên. Do đặc điểm của người Việt Nam mà Nhà nước ta đã nhất quán xác định độ tuổi ranh giới này là từ 18 tuổi tròn. Độ tuổi đối với một người có đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân là đủ 18 tuổi. Người dưới 18 tuổi chưa có đầy đủ quyền

* Giảng viên Khoa luật hình sự
Trường đại học luật Hà Nội

và nghĩa vụ công dân liên quan đến một số quyền, nghĩa vụ về chính trị.

Trên cơ sở giới hạn độ tuổi, các văn bản pháp luật nước ta cũng giới hạn quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của người chưa thành niên khi tham gia vào các quan hệ pháp luật. Trong pháp luật hình sự, Điều 68 BLHS Việt Nam quy định người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự theo những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội và những quy định khác của phần chung BLHS không trái với những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội. Như vậy, "người chưa thành niên phạm tội" trong luật hình sự chỉ bao gồm những người từ đủ 14 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi. Việc quy định vấn đề người chưa thành niên phạm tội trong Luật hình sự trước hết có ý nghĩa xác định ranh giới giữa hành vi phạm tội với hành vi không phải là tội phạm do họ thực hiện. Một người nếu chưa đủ 14 tuổi thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội hoặc một người từ đủ 14 nhưng chưa đủ 16 tuổi phạm tội ít nghiêm trọng, tội nghiêm trọng hoặc tội rất nghiêm trọng với lỗi vô ý thì đều không phải chịu trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, quy định vấn đề người chưa thành niên phạm tội trong luật hình sự còn có ý nghĩa thể hiện nguyên tắc cá thể hoá trách nhiệm hình sự, nguyên tắc giáo dục, giúp đỡ người chưa thành niên phạm tội sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội. Như vậy, khái niệm "người chưa thành niên phạm tội" được quy định trong luật hình sự chủ yếu nhằm xác định tội phạm đối với hành vi do người chưa thành niên thực hiện, hình phạt và các biện pháp tư pháp khác cần áp dụng với người chưa thành niên phạm tội cho phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm mà họ đã thực hiện trên cơ sở những đặc điểm tâm, sinh lí của họ vào thời điểm họ phạm tội.

Người bị bắt bao gồm người bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, phạm tội quả tang, người bị bắt theo quyết định truy nã... Người bị tạm giữ là người bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, phạm tội quả tang, người bị bắt theo quyết định truy nã hoặc người phạm tội tự thú, đầu thú và đối với họ đã có quyết định tạm giữ. Bị can là người đã bị khởi tố về hình sự. Bị cáo là người đã bị toà án quyết định đưa ra xét xử. Người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên thoả mãn những quy định pháp lí về người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo nhưng họ lại đang ở độ tuổi từ đủ 14 nhưng chưa đủ 18. Do đó, những thủ tục đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên phải được tiến hành theo thủ tục đặc biệt được quy định tại chương XXXII BLTTHS. Các quy định này nhằm mục đích đưa ra những thủ tục tố tụng sao cho phù hợp với các đặc điểm tâm, sinh lí của người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ trước các cơ quan tiến hành tố tụng. Ngoài ra, các quy định này còn nhằm kết hợp hài hoà giữa các biện pháp cưỡng chế và giáo dục, thuyết phục, tạo ra những điều kiện cần thiết để người chưa thành niên sửa chữa những sai lầm, sớm trở thành người có ích cho xã hội. Do đó, có thể hiểu, người bị bắt, người bị

tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên với nghĩa họ là người đang ở độ tuổi từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi ở thời điểm các cơ quan có thẩm quyền tiến hành các hoạt động tố tụng hình sự đối với họ.

Như vậy, khái niệm người chưa thành niên phạm tội và khái niệm người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên có một số điểm khác nhau xuất phát từ thời điểm phát sinh quan hệ pháp luật mà trong đó người chưa thành niên là chủ thể. Quy định đối với người chưa thành niên phạm tội trong BLHS chỉ áp dụng với đối tượng là người chưa thành niên ở thời điểm họ thực hiện hành vi phạm tội. Còn quy định thủ tục đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên trong BLTTHS được áp dụng với đối tượng là người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo vào thời điểm mà họ là người chưa thành niên nên cần áp dụng các biện pháp tố tụng có những khác biệt so với những người thành niên. Trong trường hợp một người vào thời điểm thực hiện tội phạm là người chưa thành niên nhưng khi họ bị phát hiện và là người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo của vụ án đang được giải quyết lại là người thành niên thì không áp dụng thủ tục này vì hiện tại họ là người thành niên. Nếu áp dụng thủ tục này thì sẽ không phù hợp trong các hoạt động tố tụng nữa mà áp dụng thủ tục tố tụng bình thường tức là không bắt buộc phải có luật sư cũng như không nhất thiết phải có hội thẩm là giáo viên, hoặc cán bộ đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh khi xét xử tại phiên toà... Như vậy, vào thời điểm các thủ tục tố tụng hình sự được thực hiện đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên, họ đang ở độ tuổi từ đủ 14 tuổi đến 18 tuổi. Do đó, Điều 301 BLTTHS mới quy định: "*Thủ tục tố tụng đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên được áp dụng theo quy định của Chương này đồng thời theo những quy định khác của Bộ luật này không trái với những quy định của Chương này*". Điều này có nghĩa, khi điều tra, truy tố, xét xử đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên không chỉ phải thực hiện các quy định chung về thủ tục tố tụng mà còn thực hiện theo quy định của chương XXXII BLTTHS. Tất cả những thủ tục đặc biệt này đều nhằm mục đích bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người chưa thành niên.

Tóm lại, từ sự phân tích các đặc điểm trên đây về bị can, bị cáo là người chưa thành niên và thủ tục tố tụng áp dụng đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên có thể hiểu: Thủ tục tố tụng đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên là những thủ tục đặc biệt cần thực hiện khi tiến hành giải quyết vụ án mà người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi nhằm giải quyết đúng đắn, khách quan vụ án và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của họ trong các hoạt động tố tụng hình sự.

Từ các khái niệm đã phân tích ở trên ta thấy nếu sử dụng thuật ngữ bị can, bị cáo như trong tên của chương theo BLTTHS cũ thì xét về nghĩa tương đối nó đã bao hàm được những nội dung của chương này là thủ tục tố tụng đối với những vụ án mà bị can và bị cáo là người chưa thành niên. Tuy nhiên, trong chương XXXII thì đối tượng bị áp dụng thủ tục này không chỉ có bị can, bị cáo mà còn có người bị bắt, người bị tạm giữ. Do đó, nếu đặt tên chương là "thủ tục tố tụng về những vụ án mà bị can, bị cáo là người chưa thành niên" sẽ không hàm chứa hết nội dung của chương. Tiếp theo, dự thảo 7 đã thay đổi tên chương là: "Thủ tục tố tụng về những vụ án mà người phạm tội là người chưa thành niên". Như chúng tôi đã phân biệt hai khái niệm "người chưa thành niên phạm tội" và "người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên" ở trên thì việc sử dụng thuật ngữ người chưa thành niên phạm tội như trong dự thảo 7 là không chính xác. Còn với tên chương: "Thủ tục tố tụng hình sự đối với người chưa thành niên" như BLTTHS mới mặc dù khái quát được hết các chủ thể là người người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên song nó lại quá rộng. Người đọc có thể nhầm lẫn là thủ tục tố tụng này không những dành cho người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên mà còn áp dụng với cả người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án... là người chưa thành niên. Và như vậy tên chương XXXII này sẽ không còn chính xác nữa. Do đó, theo chúng tôi, nên đặt tên chương này là: "Thủ tục tố tụng đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên" là đúng hơn cả.

2. Những cơ sở quy định thủ tục tố tụng đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên

- Cơ sở về tâm - sinh lí của người chưa thành niên

Người chưa thành niên trong độ tuổi từ đủ 14 đến dưới 18 là người đang ở độ tuổi phát triển mạnh về thể chất và tinh thần. Đây là thời kì chuyển tiếp từ tuổi trẻ con sang tuổi người lớn. Bên cạnh những người chưa thành niên đang cố gắng trau dồi kiến thức, nỗ lực vươn lên tự hoàn thiện mình thì vẫn còn có một số người thiếu sự rèn luyện nghiêm túc. Họ luôn có thói quen dựa dẫm, thiếu cương quyết và không có khả năng độc lập giải quyết những vấn đề đang đặt ra trước cuộc sống. Chính vì vậy, hành động của họ thường dễ manh động, mù quáng, khó tránh khỏi hậu quả nguy hiểm cho xã hội. Ngoài ra, do tiếp xúc với những điều kiện tiêu cực mà nhân cách của người chưa thành niên bị giảm sút nghiêm trọng. Với những đặc điểm tâm sinh lí của người chưa thành niên như vậy cho nên đòi hỏi BLTTHS cần phải có những quy định đặc biệt về thủ tục tố tụng trong vụ án mà bị can, bị cáo là người chưa thành niên sao cho phù hợp với lứa tuổi, với những đặc điểm tâm - sinh lí của họ. Có như vậy, mới có thể đạt tới nhiệm vụ của tố tụng hình sự đặt ra trong giáo dục công dân tuân thủ pháp luật và tôn trọng các quy tắc của cuộc

sống xã hội.

- Cơ sở xã hội

Những quy định của thủ tục tố tụng đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên trong luật tố tụng hình sự Việt Nam cũng đã tạo nên hành lang pháp lí vững chắc để bảo vệ, chăm sóc và giáo dục người chưa thành niên một cách có hiệu quả. Những quy định này cũng xuất phát chính từ nội dung chủ yếu của nguyên tắc: "*Việc xử lí người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội*" (khoản 1 Điều 69 BLHS). Dựa trên nguyên tắc này, BLTTHS đã thể hiện rõ quan điểm người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên cần được đối xử theo cách thức phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, trên tinh thần tôn trọng nhân cách, phẩm giá và các quyền tự do cơ bản của các em cũng như tăng cường lòng tôn trọng của trẻ em đối với các quyền con người và các quyền tự do cơ bản của người khác nhằm mục đích giáo dục, thúc đẩy sự tái hoà nhập của người chưa thành niên trong cộng đồng, tránh làm cho các em có những ác cảm, mặc cảm với mọi người, với xã hội. Giải quyết được điều này cũng có nghĩa giải quyết vụ án được khách quan, toàn diện và đầy đủ, góp phần vào việc giáo dục người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên nhận thức được lỗi lầm và sửa chữa lỗi lầm đồng thời tạo điều kiện cho các cơ quan, tổ chức hữu quan có những biện pháp cụ thể trong đấu tranh phòng, chống tội phạm ở người chưa thành niên.

3. Thực tiễn áp dụng các quy định của BLTTHS về thủ tục tố tụng đối với người chưa thành niên

Mặc dù quy định về các thủ tục tố tụng đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên trong BLTTHS khá đầy đủ nhưng khi áp dụng những quy định này vào thực tiễn đã bộc lộ nhiều điểm bất hợp lí. Điều này dẫn đến chất lượng giải quyết các vụ án mà người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên không cao. Bên cạnh đó, tình trạng các cơ quan tiến hành tố tụng lạm quyền, vi phạm các quy định của BLTTHS, không tôn trọng quyền lợi của người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo chưa thành niên vẫn xảy ra dẫn đến nhiều trường hợp bị oan sai...

Trước tiên đó là những quy định của BLTTHS nhằm đảm bảo quyền của người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên. Việc người bào chữa tham gia trong những vụ án mà bị can, bị cáo là người chưa thành niên là bắt buộc để đảm bảo quyền lợi cho họ. Tuy nhiên, trên thực tế việc áp dụng thủ tục này vẫn còn nhiều thiếu sót. Nhiều người bào chữa được chỉ định nhưng do quá bận việc hoặc vô trách nhiệm nên chỉ gửi bản bào chữa cho toà án mà không tham dự phiên toà hoặc có trường hợp họ có mặt tại phiên toà nhưng chỉ đơn thuần là thay mặt bị cáo chưa thành niên xin giảm nhẹ án chứ chưa thực sự bảo vệ cho các em. Việc tham gia của đại diện gia đình, nhà trường và các tổ chức xã hội cũng chưa được chú trọng đúng mức. Họ chỉ được cơ quan điều tra mời đến khi sắp kết thúc điều tra hay khi cần giải quyết về bồi thường thiệt hại vật

chất cho người bị hại do người chưa thành niên phạm tội gây ra hoặc họ tham dự phiên toà chủ yếu là chỉ đến xem toà xét xử và nghe toà tuyên án.

Thứ hai, những quy định của BLTTHS về khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với những vụ án mà người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên.

Hiện nay, chúng ta chưa có đội ngũ chuyên trách để giải quyết những vụ án mà người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên. Chính vì vậy, những người tiến hành tố tụng thường ít có sự phân biệt khi giải quyết những vụ án mà người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên với những vụ án do người thành niên thực hiện và đôi khi họ vẫn có những hành vi, những cử chỉ, lời nói thô bạo đối với người chưa thành niên khi hỏi cung hoặc trong các hoạt động tố tụng khác. Việc quy định chưa chặt chẽ trong BLTTHS cũng là nguyên nhân dẫn đến tình trạng vi phạm pháp luật của các cơ quan tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra khi áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam người chưa thành niên đã không thực hiện đầy đủ các quyền cho các em như quyền được biết mình bị khởi tố về tội gì, quyền đưa chứng cứ và yêu cầu... có nhiều trường hợp bị can, bị cáo là người chưa thành niên còn bị tạm giam chung với người thành niên. Trong giai đoạn xét xử, toà án cũng gặp rất nhiều khó khăn khi áp dụng các thủ tục dành cho những bị cáo là người chưa thành niên. *Ví dụ*, BLTTHS quy định phải có một hội thẩm nhân dân là giáo viên hoặc cán bộ đoàn thanh niên tham gia vào việc xét xử nhưng do cơ cấu hội thẩm nhân dân là giáo viên hay cán bộ đoàn hiện nay vẫn chưa được chú trọng cho nên số lượng còn quá ít so với những vụ án do người chưa thành niên thực hiện mà toà án phải xét xử. Trong giai đoạn thi hành án, điều kiện giam giữ có nơi, có lúc còn chưa bảo đảm đúng các quy định của Pháp lệnh thi hành án phạt tù. Do điều kiện cơ sở vật chất và điều kiện thực tế nên tại một số cơ sở giam người chưa thành niên phạm tội còn chưa tổ chức được việc học văn hoá và học nghề cho phạm nhân. Việc chuẩn bị cho người chưa thành niên hết hạn tù tái hoà nhập cộng đồng tại các trại giam được tiến hành một cách thụ động.

Tóm lại, những quy định của BLTTHS Việt Nam về thủ tục đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên vừa thể hiện tính khoa học, vừa thể hiện một cách tích cực nhất, cụ thể nhất mặt nhân đạo, tính giáo dục trong chính sách của Đảng và Nhà nước ta đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên, đó là bảo vệ, giúp đỡ có hiệu quả cho các em trong suốt quá trình tố tụng. Ngoài ra, các quy định của BLTTHS còn thể hiện việc chăm sóc, giáo dục, tạo điều kiện cho người chưa thành niên phạm tội sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, tái hoà nhập xã hội. Tuy nhiên, cần thiết phải có các quy định cụ thể, chặt chẽ, thống nhất hơn nữa trong BLTTHS về thủ tục tố tụng đối với người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo là người chưa thành niên./.

---

(1).Xem: Từ điển Tiếng việt - Trung tâm ngôn ngữ học Việt Nam, H.2002.